

LỘ TRÌNH GIẢNG DẠY CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC MÔN HỌC PHẦN

CTĐT thạc sĩ ngành CNTT đã được xây dựng theo đúng Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ qui định trong Thông tư Số: 15/2014/TT-BGDĐT ban hành 15/5/2014 và thực hiện đúng quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành CTĐT trình độ thạc sĩ được quy định trong Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015. Cụ thể, Thực hiện hướng dẫn của Trường ĐHNTT, Ban soạn thảo tiến hành đối sánh với CTĐT thạc sĩ chuyên ngành CNTT của các trường tiên tiến. Sau đó, Ban soạn thảo đã lên kế hoạch, tổ chức Hội thảo để tham khảo ý kiến đóng góp của các bên liên quan: bao gồm các ý kiến của các nhà khoa học; ý kiến của giảng viên trong và ngoài Nhà trường; ý kiến của đại diện cán bộ quản lý sử dụng lao động, học viên và cựu học viên.

CTĐT trình độ thạc sĩ ngành CNTT được thiết kế dựa trên các yêu cầu của CĐR, được mô tả rõ ràng chương trình và học phần rõ ràng, Mỗi học phần trong CTĐT được giảng dạy theo phương thức lấy người học làm trung tâm và đánh giá theo tiêu chí phù hợp. Qua đó thấy được sự đóng góp của mỗi học phần cho CĐR được thể hiện trong Ma trận kết nối học phần và CĐR.

Trên cơ sở đáp ứng CĐR, CTĐT ngành CNTT được thiết kế gồm 3 khối kiến thức: kiến thức chung; kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành; luận văn. Thời gian, cấu trúc CTĐT được cụ thể:

- Thời gian đào tạo: 1.5 năm (18 tháng).
- CTĐT được xây dựng theo định hướng ứng dụng.

- Tổng số tín chỉ tối thiểu phải tích lũy: 60 tín chỉ, cụ thể như sau:

NỘI DUNG	TỔNG SỐ TÍN CHỈ	SỐ TÍN CHỈ BẮT BUỘC	SỐ TÍN CHỈ TỰ CHỌN
Kiến thức chung	6	6	0
Kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành	42	15	27
Luận văn	12	12	0
Tổng số tín chỉ tích lũy tối thiểu	60	33	27

Yêu cầu của luận văn thạc sĩ: Luận văn phải đáp ứng được các yêu cầu quy định tại Khoản 2, Điều 26 của Thông tư số 15/2014/TT-Bộ GD&ĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ.

- **Đối với CDR về kiến thức chung:** CTĐT đã xây dựng khối kiến thức chung để người học vận dụng kiến thức khoa học xã hội, triết học, chính trị và pháp luật; phương pháp nghiên cứu khoa học và công bố công trình nghiên cứu, có thể trình bày quan điểm, viết, đọc, hiểu các tài liệu chuyên ngành và xuất bản bài báo khoa học.

- **Đối với CDR về kiến thức nghề nghiệp:** CTĐT đã xây dựng khối kiến thức chuyên ngành để người học phân tích, tư vấn, thiết kế, phát triển và triển khai các giải pháp Công nghệ thông tin (bao gồm xây dựng hạ tầng, cung cấp dịch vụ và phát triển ứng dụng Công nghệ thông tin) và vận dụng công nghệ thông tin để giải quyết các vấn đề sản xuất, kinh doanh, quản lý, đáp ứng nhu cầu xã hội về nguồn lực chất lượng cao trong thời đại công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- **Đối với CĐR về kỹ năng nghề nghiệp:** CTĐT đã cung cấp học viên khả năng tích hợp công nghệ mới, tư duy hệ thống, tư duy sáng tạo, tư duy phản biện để giải quyết các vấn đề của thực tiễn phù hợp với các chuẩn quốc tế.

- **Đối với CĐR về kỹ năng mềm:** CTĐT cung cấp cho học viên có kỹ năng sáng lập và quản lý nhóm, giao tiếp đa phương tiện, khả năng sử dụng thành thạo ngôn ngữ tiếng Anh trong giao tiếp và chuyên môn, có khả năng thích nghi với nền kinh tế thị trường đa dạng và luôn biến động

- **Đối với CĐR về thái độ:** Chương trình đào tạo học viên có khả năng thể hiện sự tôn trọng các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm cộng đồng xã hội, động cơ học tập suốt đời, đam mê sáng tạo, nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp

Việc xác định tổ hợp các PPGD, học tập, phương pháp kiểm tra/đánh giá KQHT của người học của tất cả các môn học/học phần trong CTĐT phù hợp, góp phần hỗ trợ hiệu quả việc đạt được CĐR. CTĐT thạc sĩ ngành CNTT xác định tổ hợp các PPGD gồm thuyết giảng, thảo luận nhóm, tiểu luận nhóm và dự án. Phương pháp thuyết giảng phù hợp với việc cung cấp kiến thức chung và kiến thức nghề nghiệp tương ứng với CĐR về kiến thức. CTĐT ngành CNTT còn chú trọng sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong hầu hết các học phần nhằm tăng hiệu quả đạt CĐR về kỹ năng chung như giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm. Đồng thời, phương pháp này giúp người học nâng cao tính chủ động tạo ra kiến thức cho bản thân.

CTĐT thạc sĩ ngành CNTT đã xác định các phương pháp kiểm tra/đánh giá KQHT của người học phù hợp và góp phần hỗ trợ hiệu quả việc đạt được CĐR. Trong CTĐT, phương pháp đánh giá KQHT của người học được thực hiện trong quá trình học và khi kết thúc học phần thông qua điểm quá trình (0.4) (gồm điểm chuyên cần 0.1 và điểm bài tập nhóm/thuyết trình 0.3) và điểm thi kết thúc học phần (0.6). Dựa trên CĐR về kiến thức, CTĐT chọn cách thức đánh giá trong quá

trình học thông qua các bài kiểm tra giữa kỳ, bài tập nhóm, thuyết trình, tiểu luận nhóm hay dự án và đánh giá khi kết thúc học phần thông qua kỳ thi cuối kỳ. Khi đánh giá KQHT qua hình thức cho người học thuyết trình, làm tiểu luận nhóm hay dự án, CTĐT cũng đã xây dựng hướng đến các CDR về kỹ năng. Mức độ tự chủ và trách nhiệm cũng như thái độ tôn trọng và thực thi trách nhiệm xã hội của người học được đánh giá bằng cách điểm danh (điểm chuyên cần 0.1) và một phần trong quá trình hoàn thành bài tập nhóm, thuyết trình, tiểu luận nhóm hay dự án. Hình thức thi kết thúc học phần chủ yếu là thi tự luận/ tiểu luận nhằm giúp người học đạt CDR về kiến thức. Nhằm kiểm soát và nâng cao hiệu quả đạt CDR, CTĐT được Hội đồng Khoa học của Khoa CNTT đánh giá và điều chỉnh rà soát định kỳ hằng năm.

**Bảng tỷ lệ phần trăm các khối kiến thức,
các học phần bắt buộc, tự chọn trong cấu trúc CTĐT**

NỘI DUNG	SỐ TÍN CHỈ BẮT BUỘC	SỐ TÍN CHỈ TỰ CHỌN	TỔNG SỐ TÍN CHỈ	TỈ LỆ (%)
Kiến thức chung	6	0	6	10
Kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành	15	27	42	70
Luận văn	12	0	12	20
Tổng số tín chỉ tích lũy tối thiểu	33	27	60	100